

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2018/HS-PT
Ngày 01 - 02 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tông.

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Thanh Giang;

Bà Trần Thị Kim Sang.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm My là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Bé Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 01/2018/TLPT-HS ngày 03 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo Đặng Văn C do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 156/2017/HS-ST ngày 28 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Tây Ninh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Đặng Văn C, sinh năm: 1971 tại Tây Ninh. Nơi cư trú: Khu phố Đ, phường N, thành phố T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hoá: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn N, sinh năm: 1932 (đã chết) và bà Nguyễn Thị X, sinh năm: 1936 (đã chết); vợ Nguyễn Thị X, sinh năm: 1972 và 01 người con sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Từ năm 2007 đến năm 2008 chấp hành tại cơ sở giáo dục Phú Hòa của tỉnh Bình Dương về hành vi gây rối trật tự công cộng; Từ năm 2009 đến năm 2011 chấp hành tại cơ sở giáo dục Phú Hòa của tỉnh Bình Dương về hành vi ngược đãi em.

Bị bắt tạm giữ ngày 03/7/2017, tạm giam ngày 06/7/2017 cho đến nay; bị cáo

có mặt.

- Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo hoặc không có liên quan đến kháng cáo: Tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ ngày 02/7/2017, Đặng Văn C và Phan Văn T (sinh năm 1975 ngụ khu phố Đ, phường N, thành phố T, tỉnh Tây Ninh) đến nhà anh ruột của C là Đặng Văn T1 uống rượu, sau đó cả hai đi về nhà nghỉ. Đến khoảng 18 giờ cùng, C nhìn thấy anh T chở anh H trên xe mô tô BS 70L9-4516 đi ngang nhà thì chạy theo đến quán nhậu Cẩm Giang ngụ khu phố Đ, phường N, thành phố T. Đến quán thấy T, anh H và một tiếp viên nữ đang ngồi nhậu nên C vào ngồi chung để nhậu tiếp. Anh Võ Minh G là chủ quán cũng vào ngồi cùng bàn với T. Sau đó, người tiếp viên xin T tiền tiếp khách nhưng T không cho, C yêu cầu T cho tiền tiếp viên nhưng T không đồng ý.

Do say rượu nên anh H lên võng của quán nằm ngủ thì T gọi anh H dậy đi về và kêu chủ quán tính tiền nhậu. Nghe vậy, C đi vào quầy chế biến thức ăn của quán lấy con dao Thái Lan cán nhựa màu đen, lưỡi bằng kim loại kích thước 21cm x 2,6 cm và con dao Thái Lan cán nhựa màu vàng, lưỡi bằng kim loại kích thước 10,5 cm x 1,5 cm. C đặt 02 con dao trên bàn, dọa dùng dao đâm T và người nào ngăn cản C. Cô tiếp viên đem tiền dư ra cho T thì C lấy số tiền đó và hỏi tiền của ai. T nói tiền của mình thì C gây gổ với T và định lấy tiền bỏ vào túi quần thì bị anh G giật lại trả cho T. T đang ngồi trên ghế cạnh hàng rào của quán nhậu, C liền đứng dậy dùng tay trái nắm cổ áo xô T đầu ngã vào hàng rào và hỏi T sao không cho tiền tiếp viên. Sau đó, C buông cổ áo T ra, lấy con dao cán nhựa màu vàng và tiếp tục nắm cổ áo T đẩy vào hàng rào một lần nữa rồi buông ra và dùng tay phải cầm dao cắt tai bên trái của T; tay trái của C lấy trong túi quần bên trái của T số tiền 1.375.000 đồng và điện thoại Iphone A188.

Do bị thương tích nên T chạy về nhà điều trị còn C tiếp tục ra trước cửa quán đẩy chiếc xe mô tô BS 70L9-4516 của T về nhà mình. Trong quá trình điều tra Phan Văn T yêu cầu xử lý hành vi gây thương tích và lấy tài sản của Đặng Văn C. Đến ngày 25/9/2017, T có đơn yêu cầu không xử lý hình sự hành vi gây thương tích của C. Ngày 26/9/2017, Công an thành phố T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính

về hành vi xâm hại đến tính mạng, sức khỏe của người khác đối với Đặng Văn C với số tiền 2.500.000 đồng.

Tại kết luận định giá tài sản số 43/KLĐG-TTHS ngày 20/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh kết luận: Xe mô tô Wave Trung Quốc BS 70L9-4516 đã qua sử dụng có giá trị 2.500.000 đồng; một điện thoại di động hiệu Hphone A188 màu đen, đã qua sử dụng có giá trị 100.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 151/2017/TgT ngày 16/8/2017 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Tây Ninh kết luận: Căn cứ theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/06/2014 tỷ lệ tổn thương cơ thể của Phan Văn T do thương tích gây nên hiện tại là 01%.

* Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Có bảng thống kê kèm theo.

* Về bồi thường thiệt hại: Bị hại Phan Văn T không yêu cầu.

Bản án hình sự sơ thẩm số 156/2017/HSST ngày 28 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Tây Ninh đã xử:

Tuyên bố bị cáo Đặng Văn C phạm tội “Cướp tài sản”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 133; Điều 33 Bộ luật Hình sự 1999: Xử phạt bị cáo Đặng Văn C 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 03/7/2017.

Bản án còn tuyên biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 04 tháng 12 năm 2017, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát đề nghị: không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, trong phần tranh luận, Kiểm sát viên đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm, bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội, giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, không có đối đáp và cung cấp chứng cứ mới.

[2] Nội dung vụ án:

Ngày 02/7/2017, tại quán nhậu Cẩm Giang thuộc khu phố Đ, phường N, thành phố T, tỉnh Tây Ninh, Đặng Văn C có hành vi cầm dao Thái Lan cắt vào tai bên trái của Phan Văn T và lấy trong túi quần của anh T số tiền 1.375.000 đồng cùng điện thoại Iphone A188. Tổng giá trị tài sản mà C chiếm đoạt của T là 1.475.000 đồng.

Tòa án cấp sơ thẩm xác định hành vi của bị cáo Đặng Văn C thực hiện đã cấu thành tội “Cướp tài sản” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 133 Bộ luật Hình sự 1999 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm có xem xét các tình tiết như bị cáo không có tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhưng nhân thân của bị cáo xấu. Năm 2007, bị cáo bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục về hành vi gây rối trật tự công cộng; năm 2009 bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục về hành vi ngược đãi em. Do đó cấp sơ thẩm áp dụng mức hình phạt 08 năm tù là phù hợp. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có tình tiết giảm nhẹ mới nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Đặng Văn C phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng điểm d khoản 2 Điều 133 Bộ luật Hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Văn C, giữ nguyên bản án sơ thẩm; phạt bị cáo Đặng Văn C 08 (tám) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày 03/7/2017.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Phòng KTNV TAND tỉnh;
- Phòng PV 27 CA tỉnh;
- TAND huyện;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an xã (nơi cư trú của bị cáo);
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Văn Tông